

Số: **77/2022/QĐST- HNGĐ**

Quy Hợp, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 87/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Ngọc N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Duy B**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Ngọc N và anh Nguyễn Duy B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Ngọc N và anh Nguyễn Duy B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 07/02/2019 cho anh Nguyễn Duy B trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trương Ngọc N và anh Nguyễn Duy B thoả thuận tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Trương Ngọc N.

Chị Trương Ngọc N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trương Ngọc N và anh Nguyễn Duy B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Ngọc N và anh Nguyễn Duy B thỏa thuận, chị N chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ trong số tiền 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại cho chị Trương Ngọc N số tiền 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại chị Trương Ngọc N đã nộp theo biên lai thu số 0006892 ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp;
- UBND thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Đào Văn Đạt